BIỆN PHÁP TỔ CHỨC TRÒ CHƠI HỌC TẬP NHẰM PHÁT TRIỂN TÍNH TỰ LỰC CHO TRẺ 3 – 4 TUỔI TRONG HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC STEAM

Nguyễn Ngọc Như Ý
Trường Đại học Sư phạm thành phố Hồ Chí Minh

***Tóm tắt**: Bài báo trình bày kết quả nghiên cứu lý luận và thực nghiệm về việc ứng dụng phương pháp Montessori nhằm phát triển tính tự lực cho trẻ 3–4 tuổi tại Trường Mầm non Bình Hưng, xã Bình Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh. Thông qua việc sử dụng phối hợp các phương pháp nghiên cứu: lý thuyết, điều tra bằng bảng hỏi (02 cán bộ quản lý, 28 giáo viên), quan sát trực tiếp (30 trẻ 3–4 tuổi), phỏng vấn sâu và khảo nghiệm; tác giả đã làm rõ thực trạng nhận thức, thực hiện của giáo viên cũng như mức độ tự lực hiện tại của trẻ. Trên cơ sở đó, bài báo đề xuất hệ thống 4 biện pháp đồng bộ: (1) Xây dựng và tổ chức hệ thống hoạt động Thực hành cuộc sống theo 4 nhóm kỹ năng; (2) Thiết kế môi trường chuẩn bị và bộ giáo cụ tự làm từ vật liệu sẵn có; (3) Bồi dưỡng giáo viên về vận dụng phương pháp Montessori; (4) Phối hợp giữa gia đình và nhà trường. Kết quả khảo nghiệm khẳng định tính cần thiết và tính khả thi rất cao của các biện pháp đề xuất trong điều kiện trường mầm non công lập.*

***Từ khóa:** Phương pháp Montessori, Tính tự lực, Trẻ 3–4 tuổi, Thực hành cuộc sống, Trường Mầm non Bình Hưng.*

MEASURES FOR DESIGNING EDUCATIONAL GAMES TO DEVELOP SELF-RELIANCE FOR CHILDREN AGED 3 – 4 IN STEAM ACTIVITIES

***Abstract:** This paper presents the theoretical and empirical research results on applying the Montessori method to develop self-reliance for children aged 3–4 at Binh Hung Preschool, Binh Hung Commune, Ho Chi Minh City. By coordinating multiple research methods, including theoretical analysis, questionnaire surveys (02 managers, 28 teachers), direct observation (30 children aged 3–4), in-depth interviews, and evaluation tests, the author clarifies the reality of teachers' awareness and implementation, alongside the children's current self-reliance levels. On that basis, four synchronous measures are proposed: (1) Setting up a system of Practical Life activities based on four skill groups; (2) Designing a prepared environment with DIY self-made sensory materials; (3) Training teachers on utilizing the Montessori method; (4) Promoting home-school collaboration. The evaluation results confirm the high necessity and feasibility of these proposed measures within public preschool conditions.*

***Keywords:** Montessori method, Self-reliance, Children aged 3–4, Practical Life, Binh Hung Preschool.*

Nhận bài: 15/05/2026 Phản biện: 15/06/2026 Duyệt đăng: 19/06/2026

I. MỞ ĐẦU

Phát triển tính tự lực cho trẻ 3–4 tuổi là một trong những nhiệm vụ cốt lõi của giáo dục mầm non, giai đoạn chuẩn bị bước ngoặt để hình thành những yếu tố ban đầu của nhân cách. Tính tự lực không tự phát sinh mà được hình thành, rèn luyện thông qua các phương tiện giáo dục phù hợp, trong đó hoạt động thực hành cuộc sống giữ vai trò chủ đạo. Thông qua các bài học được thiết kế có định hướng khoa học, trẻ được rèn luyện các thao tác tự phục vụ cơ bản như: ăn uống, vệ sinh cá nhân, cất giữ đồ dùng đúng nơi quy định và thực hiện một số công việc phù hợp với lứa tuổi.

Giai đoạn 3–4 tuổi là thời điểm thuận lợi để hình thành những kỹ năng tự quản lý bản thân và các biểu hiện ban đầu của tính tự lực. Tuy nhiên, khảo sát thực tiễn tại nhiều trường mầm non hiện nay cho thấy, việc tổ chức rèn luyện tính tự lập vẫn còn gặp nhiều khó khăn. Giáo viên thường gặp hạn chế về kinh nghiệm tổ chức hoạt động, thiếu cơ sở vật chất đồng bộ và một bộ phận phụ huynh vẫn có xu hướng bao bọc, làm thay trẻ trong sinh hoạt hằng ngày.

Bên cạnh đó, việc vận dụng phương pháp Montessori vào lĩnh vực Thực hành cuộc sống nhằm phát triển tính độc lập, tự chủ cho trẻ là một hướng đi mới mẻ trong hệ thống trường công lập. Đặt trong bối cảnh ngành giáo dục đang đẩy mạnh đổi mới phương pháp dạy học, nghiên cứu đề xuất giải pháp đồng bộ hóa quy trình thiết kế hoạt động Thực hành cuộc sống nhằm phát triển năng lực tự lực cho trẻ 3–4 tuổi là yêu cầu có tính thời sự và cấp bách.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Phương pháp, phương tiện và đối tượng nghiên cứu

• **Phương pháp nghiên cứu:** Nghiên cứu lý thuyết (hệ thống hóa cơ sở lý luận về tính tự lực và phương pháp Montessori); Nghiên cứu thực tiễn (điều tra bằng bảng hỏi đối với giáo viên mầm non; phỏng vấn sâu cán bộ quản lý); Phương pháp khảo nghiệm.

• **Đối tượng nghiên cứu**: Việc ứng dụng phương pháp Montessori thông qua lĩnh vực Thực hành cuộc sống nhằm phát triển tính tự lực cho trẻ

3–4 tuổi tại Trường Mầm non Bình Hưng, xã Bình Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh.

• **Khách thể và phương tiện:** Khảo sát toàn diện 02 cán bộ quản lý (CBQL), 28 giáo viên mầm non (GVMN) và chọn mẫu 30 trẻ mẫu giáo 3–4 tuổi để quan sát thực trạng. Dữ liệu định lượng được xử lý thống kê mô tả (tần suất, tỷ lệ %, điểm trung bình, độ lệch chuẩn).

2.2. Kết quả nghiên cứu thực trạng và thảo luận

2.2.1. Một số khái niệm cơ bản

Tính tự lực (TTL) của trẻ mầm non: Là một phẩm chất nhân cách thể hiện khả năng cá nhân chủ động thực hiện nhiệm vụ, tự phục vụ và giải quyết những công việc đơn giản phù hợp với lứa tuổi, từng bước chuyển từ trạng thái phụ thuộc sang chủ động mà không cần sự can thiệp, làm thay từ người lớn.

Phương pháp Montessori: Là một phương pháp giáo dục đặc trưng lấy trẻ làm trung tâm, tôn trọng quy luật phát triển tự nhiên và nhịp độ cá nhân của trẻ. Phương pháp đề cao việc kiến tạo một "môi trường chuẩn bị" sẵn sàng với các học cụ trực quan để trẻ tự do lựa chọn, tự trải nghiệm, tự phát hiện lỗi và tự học dưới vai trò hướng dẫn gián tiếp của giáo viên.

Lĩnh vực Thực hành cuộc sống (THCS): Là lĩnh vực hoạt động nền tảng trong mô hình Montessori, bao gồm hệ thống các bài học mô phỏng công việc sinh hoạt đời thực hằng ngày (chăm sóc bản thân, chăm sóc môi trường, vận động tinh, giao tiếp và ứng xử xã hội). Đây được xem là không gian tương tác cốt lõi giúp trẻ rèn luyện vận động, tính trật tự, kỷ luật nội tâm và là phương tiện chủ đạo để giáo dục tính tự lực.

2.2.2. Thực trạng nhận thức và năng lực tổ chức hoạt động phát triển tính tự lực cho trẻ 3–4 tuổi của giáo viên

Tiến hành khảo sát bằng bảng hỏi đối với 28 giáo viên mầm non và 2 cán bộ quản lý về mức độ cần thiết của mục tiêu giáo dục tính tự lực (TTL) cho trẻ 3–4 tuổi trong lĩnh vực Thực hành cuộc sống (THCS) theo phương pháp Montessori, kết quả được thể hiện tại Bảng 1.

Bảng 1. Nhận thức của GVMN về mức độ cần thiết của mục tiêu giáo dục TTL trong lĩnh vực THCS (N = 30)

STT	Mục tiêu giáo dục tính tự lực	Điểm trung bình (Mean)	Độ lệch chuẩn (SD)	Thứ bậc
1	Hình thành khả năng tự phục vụ bản thân trong các hoạt động hằng ngày	4.17 / 5.0	0.61	4
2	Phát triển tính chủ động và khả năng tự lựa chọn hoạt động phù hợp	4.17 / 5.0	0.59	4
3	Rèn luyện khả năng tập trung và tính kiên trì khi thực hiện nhiệm vụ	4.30 / 5.0	0.53	1
4	Phát triển khả năng tự kiểm soát hành vi và hình thành kỷ luật nội tâm	4.23 / 5.0	0.68	3
5	Hình thành tinh thần trách nhiệm đối với bản thân và môi trường xung quanh	4.30 / 5.0	0.54	1
	Điểm trung bình chung	**4.23 / 5.0**	**0.59**	

Số liệu Bảng 1 cho thấy giáo viên đánh giá rất cao tính cần thiết của mục tiêu giáo dục TTL trong lĩnh vực THCS (Mean = 4.23). Trong đó, mục tiêu về rèn luyện tính kiên trì và tinh thần trách nhiệm được đặt ở vị trí cao nhất (Mean = 4.30). Giáo viên cũng nhận diện rất rõ mức độ phù hợp của các nhóm hoạt động vận động tinh (Mean = 4.43) và hoạt động chăm sóc bản thân (Mean = 4.20).

Khảo sát thực trạng mức độ tính tự lực của trẻ 3–4 tuổi tại cơ sở

Mặc dù nhận thức của giáo viên ở mức tích cực, thực trạng tổ chức và kỹ năng thực tế của trẻ tại trường lại bộc lộ khoảng cách đáng kể. Qua quan sát 30 trẻ 3–4 tuổi tại cơ sở, kết quả TTL đạt được như sau ở Bảng 2:

Bảng 2. Thực trạng mức độ tự lực của trẻ 3–4 tuổi trong hoạt động THCS (N = 30)

Tiêu chí đánh giá tính tự lực	Chưa thực hiện	Phụ thuộc	Có hỗ trợ	Độc lập	Thành thạo	Điểm số (Mean)
TC1. Tính chủ động trong hoạt động	6.7%	13.3%	46.7%	20.0%	13.3%	**3.20 / 5.0**
TC2. Năng lực tự thực hiện nhiệm vụ	10.0%	16.7%	40.0%	16.7%	16.7%	**3.13 / 5.0**
TC3. Năng lực tự giải quyết khó khăn	3.3%	20.0%	50.0%	16.7%	10.0%	**3.10 / 5.0**
TC4. Tự kiểm soát và quản lý hoạt động	6.7%	16.7%	43.3%	20.0%	13.3%	**3.17 / 5.0**

Bảng 2 cho thấy điểm trung bình TTL của trẻ 3–4 tuổi tại Trường Mầm non Bình Hưng chỉ đạt mức trung bình (Mean từ 3.10 đến 3.20), đa phần trẻ tập trung ở mức độ "Có hỗ trợ". Tiêu chí 3 (Khả năng tự điều chỉnh, sửa lỗi khi gặp khó khăn) đạt mức thấp nhất (Mean = 3.10). Giáo viên thừa nhận khi trẻ làm đổ nước, rơi hạt, trẻ thường có tâm lý bất lực hoặc chờ đợi cô làm thay.

Nguyên nhân của thực trạng này xuất phát từ các khó khăn cốt lõi: Có 86.7% giáo viên khẳng định trường thiếu học cụ Montessori chuẩn; 76.7% phản ánh trẻ chưa có thói quen tự lập từ nhà; 63.3% giáo viên có xu hướng làm thay cho nhanh do áp lực sĩ số lớp đông; và 63.3% phụ huynh nuông chiều, làm thay con tại gia đình.

2.2.3. Hệ thống biện pháp ứng dụng phương pháp montessori

Từ kết quả nghiên cứu thực trạng, tác giả đề xuất hệ thống 4 biện pháp quản lý đồng bộ nhằm nâng cao hiệu quả phát triển tính tự lực cho trẻ 3–4 tuổi:

Biện pháp 1: Xây dựng và tổ chức hệ thống hoạt động Thực hành cuộc sống theo bốn nhóm kỹ năng

Mục đích: Hệ thống hóa các nội dung trải nghiệm vừa sức, thiết lập kế hoạch tổ chức bài bản theo trục đồng tâm giúp trẻ 3–4 tuổi thực hành liên tục, nâng dần mức độ tự lực.

Cách tiến hành: Giáo viên phân loại và biên soạn danh mục bài học THCS thành 4 nhóm:

Chăm sóc bản thân (rửa tay, mặc áo); Chăm sóc môi trường (lau bàn, tưới cây); Vận động tinh (rót nước, gắp hạt); Giao tiếp xã hội (chờ đến lượt). Thiết kế kế hoạch tuần, lồng ghép hoạt động một cách linh hoạt vào chế độ sinh hoạt hằng ngày (giờ đón – trả trẻ, giờ ăn, hoạt động góc). Giáo viên áp dụng quy trình làm mẫu chuẩn xác, chậm rãi, làm mẫu cả "điểm kiểm soát lỗi" để

Điều kiện thực hiện: Giáo viên cần kiên nhẫn, phân định thời gian chu kỳ làm việc không gián đoạn của trẻ; nội dung bài học phải vừa sức với trẻ 3–4 tuổi.

Biện pháp 2: Thiết kế môi trường chuẩn bị và bộ giáo cụ Thực hành cuộc sống tự làm, phù hợp điều kiện trường công lập

Mục đích: Tháo gỡ khó khăn về thiếu thốn học cụ chuẩn, xây dựng môi trường mở thúc đẩy tinh thần tự chọn và tự cất dọn của trẻ.

Cách tiến hành: Giáo viên tận dụng các nguyên vật liệu sẵn có, an toàn, vật liệu tái chế (bìa cứng, vải vụn, chai nhựa, hạt me, kẹp quần áo) để tự làm bộ giáo cụ THCS (khung cài nút, khay gắp hạt, bình rót nước) với chi phí thấp. Sắp xếp giá góc THCS ngăn nắp theo nguyên tắc từ dễ đến khó, từ trái sang phải. Dán ký hiệu hình ảnh đồng bộ giữa khay giáo cụ và vị trí trên kệ để trẻ tự lấy và tự cất dọn (giải quyết tiêu chí TC4). Áp dụng lịch luân phiên nhóm nhỏ (3–5 trẻ) để giải quyết bài toán sĩ số lớp công lập đông.

Điều kiện thực hiện: Nhà trường cần có nguồn vật liệu sạch sẽ, an toàn; giáo viên chịu khó đầu tư công sức biên soạn, duy trì tính trật tự của giá góc.

Biện pháp 3: Bồi dưỡng giáo viên về vận dụng phương pháp Montessori trong tổ chức hoạt động Thực hành cuộc sống

Mục đích: Nâng cao kỹ năng thực hành sư phạm chuyên sâu tại chỗ cho giáo viên, chuyển đổi vai trò từ "làm thay" sang "quan sát và hỗ trợ gián tiếp".

Cách tiến hành: Tổ chức bồi dưỡng nội bộ theo hình thức chuyên đề lồng ghép sinh hoạt tổ chuyên môn định kỳ (2 tuần/lần). Nội dung tập trung vào kỹ năng làm mẫu, kỹ năng quan sát khoa học không can thiệp và cách sử dụng phiếu đánh giá trẻ. Tổ chức dự giờ chéo, sinh hoạt chuyên môn ứng dụng "bài học ba giai đoạn", xây dựng kho tài liệu/video thao tác mẫu dùng chung toàn trường.

Điều kiện thực hiện: CBQL cần định hướng rõ ràng; giáo viên cốt cán tích cực làm mẫu; tạo không khí chia sẻ chuyên môn cởi mở, không áp lực.

Biện pháp 4: Phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong rèn luyện tính tự lực cho trẻ

Mục đích: Tạo sự nhất quán về phương pháp giáo dục giữa hai môi trường, triệt tiêu tâm lý nương nhờ, ỷ lại của trẻ khi về nhà.

Cách tiến hành: Tuyên truyền thông điệp thông qua cuộc họp phụ huynh đầu năm, góc truyền thông của lớp, gửi các video ngắn hướng dẫn "cách để con tự làm". Thống nhất danh mục kỹ năng tự lập ở nhà theo tháng phù hợp với bài học trên lớp (ví dụ: tự xúc ăn, tự cất đồ chơi).

Triển khai công cụ "Sổ tự lực ở nhà theo tuần" và phong trào "Thử thách tự lực cuối tuần" (phụ huynh quay video ngắn trẻ tự lập gửi vào nhóm lớp).

Điều kiện thực hiện: Phụ huynh cần có sự thấu hiểu, kiên nhẫn phối hợp, không nôn nóng làm thay con.

2.2.4. Khảo nghiệm tính cần thiết và tính khả thi

Để thẩm định tính khoa học của hệ thống biện pháp, tác giả tiến hành khảo nghiệm xin ý kiến của 30 chuyên gia gồm CBQL và giáo viên tại cơ sở. Kết quả định lượng thu được như sau ở Bảng 3:

Bảng 3. Kết quả khảo nghiệm mức độ cần thiết và khả thi của các biện pháp (N = 30)

TT	Hệ thống các biện pháp đề xuất	Điểm mức độ Cần thiết	Điểm tính Khả thi	Thứ bậc
1	BP1. Tổ chức hệ thống hoạt động THCS theo 4 nhóm kỹ năng	4.67 / 5.0	4.40 / 5.0	1
2	BP2. Thiết kế môi trường chuẩn bị và giáo cụ tự làm	4.60 / 5.0	4.30 / 5.0	2
3	BP3. Bồi dưỡng giáo viên về vận dụng Montessori	4.50 / 5.0	4.23 / 5.0	3
4	BP4. Phối hợp giữa gia đình và nhà trường	4.43 / 5.0	4.10 / 5.0	4
-	**Điểm trung bình chung**	**4.55 / 5.0**	**4.26 / 5.0**	

Dự liệu Bảng 3 khẳng định tính tương quan thuận rất chặt chẽ giữa tính cần thiết (Mean = 4.55) and tính khả thi (Mean = 4.26). Biện pháp 1 và Biện pháp 2 được đánh giá ở vị trí tiên phong, minh chứng giải pháp số hóa quy trình và tự chế giáo cụ đánh trúng nhu cầu thiết thực của trường mầm non công lập.

III. KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

3.1. Kết luận

Nghiên cứu lý luận và thực tiễn khẳng định phát triển tính tự lực cho trẻ 3–4 tuổi thông qua ứng dụng phương pháp Montessori lĩnh vực Thực hành cuộc sống là hướng đi khoa học, mang lại hiệu quả thiết thực. Thực trạng tại Trường Mầm non Bình Hưng cho thấy trẻ có tiềm năng lớn nhưng mức độ tự lập còn phụ thuộc do thiếu thốn cơ sở vật chất và sự phối hợp đồng bộ. Việc thực hiện đồng bộ hệ thống 4 biện pháp đề xuất – từ cấu trúc hoạt động, tự chế giáo cụ, nâng cao năng lực sư phạm đến gắn kết gia đình – là chìa khóa tháo gỡ khó khăn cho mô hình trường công lập, giúp trẻ chuyển dịch mạnh mẽ sang trạng thái độc lập và thành thạo.

3.2. Khuyến nghị

Đối với phòng Giáo dục và Đào tạo: Cần ban hành các văn bản hướng dẫn linh hoạt, tạo cơ chế hành lang mở để các trường công lập chủ động áp dụng các phương pháp giáo dục sớm tiên tiến.

Đối với ban giám hiệu nhà trường: Đầu tư kinh phí mua sắm học liệu nền; tổ chức các hội thi "Giáo cụ Montessori tự làm"; giảm tải hồ sơ sổ sách hình thức để giáo viên tập trung quan sát trẻ.

Đối với giáo viên mầm non: Tích cực nâng cao năng lực bồi dưỡng nội bộ; kiên trì áp dụng nguyên tắc không làm thay, tăng cường ghi chép nhật ký quan sát trẻ.

Đối với phụ huynh: Tin tưởng vào khả năng của con, phối hợp chặt chẽ với giáo viên qua "Sổ tự lực", tạo không gian cho con được tự lập tại gia đình.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021), Chương trình Giáo dục mầm non (Ban hành kèm theo Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT), NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.

Đặng Lộc Thọ. (2017). Tổ chức hoạt động giáo dục trẻ tại trường mầm non theo phương pháp giáo dục Montessori. Tạp chí Khoa học Giáo dục, 141, 78–82.

Huỳnh Thị Hoàng Oanh. (2025). Chuẩn bị môi trường học tập phù hợp để phát triển tính tự lực của trẻ 3–4 tuổi theo lý thuyết Montessori. Tạp chí Tâm lý - Giáo dục, 31(3), 88–91.

Lillard, A. S., & Else-Quest, N. (2006), Evaluating Montessori Education, Science, 313(5795), 1893-1894.

Montessori, M. (1964), The Montessori Method, Schocken Books, New York.

Nguyễn Ánh Tuyết (2000), Tâm lý học trẻ em lứa tuổi mầm non, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.

Nguyễn Ngọc Như Ý (2026), Ứng dụng phương pháp Montessori nhằm phát triển tính tự lực cho trẻ 3 – 4 tuổi tại Trường Mầm non Bình Hưng, xã Bình Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Đề án tốt nghiệp thạc sĩ Khoa học giáo dục, Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh.